

Số: 02 /2024/QĐST-VDS  
Ngày: 04/8/2024.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
(V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích)

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

**Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Phạm Thị Mai Hoa
- *Thư ký phiên họp:* Ông Lê Quốc Phong - Thư ký Tòa án.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp:* Ông Nguyễn Văn Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 59/2024/TLST-VDS ngày 29 tháng 01 năm 2024, về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 338/2024/QĐST-VDS ngày 16 tháng 7 năm 2024, Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên họp số 02/2024/TB-TA ngày 25 tháng 7 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Trần Thị Kim Q, sinh năm 1982; Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Khu dân cư T, phường V, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Chỗ ở hiện nay: Đài Loan (vắng mặt).

Người được chị Q ủy quyền giao, nhận văn bản tố tụng: Chị Vũ Thị C, sinh năm 1990, địa chỉ: KDC T, phường Đ, thành phố C, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Trần Văn T, sinh năm 1977; Địa chỉ cư trú cuối cùng: Khu dân cư T, phường V, thành phố C, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1951 và ông Trần Đức N, sinh năm 1934, đều có địa chỉ: Khu dân cư T, phường V, thành phố C, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

2. Anh Trần Đình P, sinh năm 2004, địa chỉ: Đại đội C, Tiểu đoàn Công binh A, Sư đoàn C1 - K, phường M, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh (vắng mặt).

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

*Theo đơn yêu cầu tuyên bố mất tích, bản tự khai, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện:*

Chị Trần Thị Kim Q và anh Trần Văn T tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện C (nay là phường C, thành phố C), tỉnh Hải Dương vào ngày 12/12/2001. Sau khi kết hôn được 03 tháng vợ chồng chuyển vào Thành phố Hồ Chí Minh để làm ăn nhưng do không làm ăn được nên năm 2003 anh chị đã về quê chung sống cùng bố mẹ anh T tại khu dân cư T, phường V, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Đến năm 2013, chị Q đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan và đến năm 2016 chị về Việt Nam nghỉ phép khoảng 2 tháng, vợ chồng vẫn chung sống cùng nhau. Sau khi hết thời gian nghỉ phép, chị tiếp tục quay lại Đài Loan làm việc, đến năm 2019 giữa chị Q và anh T xảy ra mâu thuẫn nên vợ chồng không còn liên lạc với nhau từ thời gian này. Thông qua gia đình, người thân của anh T, chị Q xác định anh Trần Văn T đã bỏ nhà đi biệt tích từ năm 2019 đến nay, không có tin tức gì của anh T. Sau khi anh T bỏ nhà đi, chị Q cùng bố mẹ và con của anh T đã có nhiều biện pháp tìm kiếm nhưng không có thông tin anh T đang ở đâu, còn sống hay đã chết. Nay chị Q đề nghị Tòa án tuyên bố anh Trần Văn T mất tích.

*Tại phiên họp:*

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự chị Trần Thị Kim Q và người được chị Q ủy quyền chị Vũ Thị C vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn T vắng mặt.

- Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị B và ông Trần Đức N là bố mẹ đẻ anh Trần Văn T; anh Trần Đình P con trai anh Trần Văn T.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có quan điểm:*

- Về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký, người yêu cầu đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết việc: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ người yêu cầu cung cấp, Tòa án thu thập, có đủ căn cứ xác định: Anh Trần Văn T đã biệt tích từ năm 2019 cho đến nay, hiện nay không có tin tức gì về anh T, mặc dù người yêu cầu đã thực hiện các biện pháp tìm kiếm. Đề nghị Tòa án căn cứ vào Điều 68 Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 27, khoản 1 Điều 37, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 369, Điều 370, Điều 387, Điều 388, Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sự: Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị Kim Q tuyên bố anh Trần Văn T mất tích. Chị Trần Thị Kim Q phải chịu lệ phí theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:*

[1] Về tố tụng:

Chị Trần Thị Kim Q có yêu cầu tuyên bố anh Trần Văn T mất tích. Người yêu cầu chị Trần Thị Kim Q hiện đang sinh sống, làm việc tại Đài Loan. Do vậy, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương theo quy định tại khoản 3 Điều 27, khoản 1 Điều 37, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chị Trần Thị Kim Q không trực tiếp tham gia tố tụng tại Tòa án nhưng đã ủy quyền cho chị Vũ Thị C ở Việt Nam thay mặt chị Q giao nộp các tài liệu, gồm: Đơn yêu cầu, bản tự khai, giấy ủy quyền, Đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Các văn bản của chị Trần Thị Kim Q đều được Ủy ban nhân dân xã V xác nhận trong thời gian chị Trần Thị Kim Q về Việt Nam nghỉ phép. Do vậy các tài liệu này là hợp pháp.

Chị Q, chị C đều đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt, anh T, bà B, ông N, anh P vắng mặt. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

Vào năm 2019, anh Trần Văn T, sinh năm 1977; địa chỉ trước khi biệt tích: Khu dân cư T, phường V, thành phố C, tỉnh Hải Dương đã bỏ nhà đi biệt tích đến nay không có tin tức xác thực về việc anh T còn sống hay đã chết. Chị Q đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm nhưng không có kết quả.

Sau khi thụ lý vụ việc, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm một người mất tích đối với anh Trần Văn T. Nội dung thông báo và việc công bố thông báo được đăng trên B1 và nhắn tin tìm kiếm trên Đ, Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao, Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh H theo đúng quy định tại Điều 384, Điều 385, Điều 388 Bộ luật Tố tụng dân sự. Hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên (ngày 16/3/2024) vẫn không có tin tức của anh T.

Xét thấy anh Trần Văn T đã bỏ nơi cư trú đi biệt tích từ năm 2019 đến nay là đã quá hai năm liền trở lên nhưng không có tin tức. Theo quy định tại Điều 68 Bộ luật Dân sự thì: *“Khi một người biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích”*. Do đó, chị Trần Thị Kim Q yêu cầu tuyên bố anh Trần Văn T mất tích là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về chi phí đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích: Chị Trần Thị Kim Q phải chịu theo quy định của pháp luật.

[4] Về lệ phí: Chị Trần Thị Kim Q phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5] Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 68 Luật Dân sự; khoản 3 Điều 27, khoản 1 Điều 37, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 367, Điều 370, Điều 372, Điều 388, Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố mất tích của chị Trần Thị Kim Q đối với anh Trần Văn T.

Tuyên bố anh Trần Văn T, sinh năm 1977; địa chỉ cư trú cuối cùng: Khu dân cư T, phường V, thành phố C, tỉnh Hải Dương mất tích.

2. Về chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích: Chị Trần Thị Kim Q phải chịu 6.000.000 đồng (chị Q đã nộp đủ).

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Trần Thị Kim Q phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0000441 ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương (chị Q đã thực hiện xong).

4. Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Người yêu cầu;
- Người có QL,NVLQ;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND phường Văn An, thành phố Chí Linh (*để ghi vào sổ hộ tịch*);
- Lưu hồ sơ, VP, Tòa HC.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Phạm Thị Mai Hoa**

